

Bản án số: 15/2020/HS-ST
Ngày 14 - 5 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trung Hải

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Thanh

Ông Phạm Trung Hiếu

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đông - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa:
Ông Ngô Đức Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Yên Bái, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2020/TLST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2020/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Giàng A C, sinh năm 1991, tại huyện M, tỉnh Yên Bái;

Nơi cư trú: Bản H T, xã C T, huyện M, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá (học vấn): Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Giàng Bùa L (đã chết) và bà Lý Thị M, sinh năm 1959; có vợ là Sùng Thị M2, sinh năm 1996 và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2014, con nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 06/12/2019, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Giàng A C: Ông L - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Yên Bái. Có mặt.

Những người có quyền lợi liên quan:

+ Chị Sùng Thị M3, sinh năm 1996; Có mặt.

+ Anh Giàng A G, sinh năm 1994. Có mặt.

Cùng trú tại: Bản H T, xã C T, huyện M, tỉnh Yên Bái.

Người phiên dịch tiếng Mông: Ông D - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 45 phút ngày 05/12/2019, tổ công tác thuộc Công an huyện M, tỉnh Yên Bái đang làm nhiệm vụ tại khu vực bản T L, xã H B, huyện M, tỉnh Yên Bái thì phát hiện, bắt quả tang Giàng A C đang cất giấu tại túi áo ngực mà C đang mặc 01 gói nilon nhiều màu sắc bên trong có chứa 03 gói bột nén màu trắng và thu giữ trong túi áo khoác của Giàng A C 01 túi nilon màu trắng được buộc túm một đầu bên trong cũng chứa chất bột nén màu trắng. Quá trình điều tra, C khai nhận: Cách ngày bị bắt khoảng một tháng, có một người đàn ông đến nhà C sửa máy khâu và tự giới thiệu tên là Giàng A D nhà ở xã K M, huyện M. Sau khi sửa máy khâu xong, người này hỏi C có Heroine bán không để anh ta mua. C trả lời là không có. Người đó bảo C mua Heroine về bán cho anh ta. C nhất trí. Hai người cho nhau số điện thoại và C hẹn D khi nào có Heroine thì sẽ thông báo sau.

Ngày 02/12/2019, C đi xe mô tô biển kiểm soát 21 K1 - 365.93 đem theo 40.000.000 đồng sang huyện M L, tỉnh Sơn La để tìm mua máy xẻ gỗ nhưng không mua được. Trên đường về, khi tới khu vực ngã ba lối rẽ vào xã N C, huyện M L thì C gặp một người đàn ông không rõ tên và địa chỉ đang hít Heroine ở ven đường. C xin hít rồi mua của người này 01 gói Heroine có khối lượng khoảng 02 cây với giá 40.000.000 đồng và đem về nhà cất giấu.

Khoảng 09 giờ ngày 05/12/2019, D gọi điện cho C hỏi có Heroine Cha. C cho D biết đã có 02 cây Heroine, bán giá 22.000.000 đồng/cây. D nhất trí và hẹn C mang ma túy đến khu vực xã K Ma để bạn của D mua. C lấy toàn bộ số Heroine đã mua được giấu vào trong người rồi điều khiển mô tô mang ma túy đi bán. Trên đường đi, C dừng xe ở ven đường, nhặt các túi nilon rồi vào bụi cây chia số Heroine thành 04 gói cất giấu vào trong túi áo rồi tiếp tục đi đến điểm hẹn. Khoảng 18 giờ cùng ngày, C đến địa phận xã K M và gọi điện cho D nhưng không liên lạc được. C tiếp tục đi về xã H B, huyện M thì D gọi điện hỏi C đang ở đâu. C trả lời đang ở gần 02 ngôi nhà nhỏ ven đường thuộc xã H B. D bảo C đợi ở đó để bạn D đến giao dịch. Khoảng 30 phút sau có một chiếc xe ô tô con đi tới và dừng cách chỗ C đợi khoảng 30 mét. D gọi điện bảo C mang Heroine đến chỗ xe ô tô để bạn D mua. C đi bộ đến chỗ xe ô tô thì thấy trên xe có 02 người đàn ông. Người đàn ông ngồi ở hàng ghế sau mở cửa xe bảo C vào trong xe. Khi C và người đó đang trao đổi mua bán thì bị Công an huyện M bắt quả tang cùng vật chứng, còn người mua thì điều khiển ô tô chạy thoát.

Tại bản Kết luận giám định số: 234/GĐMT ngày 11/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái đã kết luận:

- Chất bột nén màu trắng thu giữ trong túi áo khoác của Giàng A C có khối lượng là 48,9 gam. 0,15 gam trích từ 48,9 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy; loại Heroine.

- Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Giàng A C có tổng khối lượng là 4,2 gam. 0,1 gam trích từ 4,2 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là

ma túy; loại Heroine.

Tại bản Cáo trạng số: 16/CT-VKS-P1 ngày 06/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái đã truy tố bị cáo Giàng A C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Giàng A C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo C từ 16 năm đến 17 năm tù. Do bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên ngoài hình phạt chính, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu, tiêu hủy số ma túy còn lại do đó là vật cấm lưu hành. Ngoài ra, cũng cần tịch thu, tiêu hủy vỏ phong bì và các mảnh nilon dùng để niêm phong vật chứng, nay không còn giá trị sử dụng; tịch thu, sung quỹ chiếc xe mô tô, chiếc điện thoại di động và con dao vì đã được sử dụng trong quá trình phạm tội. Về số tiền 605.000 đồng là tài sản hợp pháp của bị cáo, cần trả lại cho bị cáo. Trả lại cho chị M3 là vợ bị cáo chiếc điện thoại Sam Sung là tài sản riêng của chị M3.

Bị cáo C khai người giới thiệu mua bán ma túy là Giàng A D ở xã K M, huyện M. Tuy nhiên, qua xác minh tại xã K M không có ai có tên và đặc điểm như bị cáo đã khai. Bị cáo cũng khai người bán ma túy và hai người mua ma túy bị cáo đều không biết tên và địa chỉ. Do vậy, việc Cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh làm rõ cần được chấp nhận.

Người bào chữa cho bị cáo đã tiến hành tranh tụng có nội dung được tóm tắt như sau: Về cơ bản, người bào chữa nhất trí với tội danh, điều luật cần áp dụng và các đề xuất của đại diện Viện kiểm sát. Tuy nhiên, người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét việc bị cáo là người dân tộc thiểu số, không biết chữ nên nhận thức về pháp luật còn hạn chế; bị cáo Cha có tiền án, tiền sự do hám lợi mà nhất thời phạm tội; tại cơ quan điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo nên cần được xem xét, giảm nhẹ hình phạt. Từ những phân tích trên, người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Giàng A C với mức án từ 15 năm đến 16 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

Do bị cáo thuộc hộ nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn án phí cho bị cáo;

Về vật chứng: Cần trả lại cho chị M3 chiếc xe máy vì đó là tài sản chung của vợ chồng, khi bị cáo đi mua bán ma túy chị M3 không biết.

Bị cáo C nhất trí với lời bào chữa của Trợ giúp viên pháp lý, không bổ sung gì thêm. Khi nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, xử phạt với mức thấp nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình.

Chị Sùng Thị M3 khai: Chị M3 là vợ của Giàng A C. Chiếc điện thoại Samsung màn hình cảm ứng, vỏ màu hồng là của chị M3. Sáng 05/12/2019, chị M3 cho bị cáo mượn để nghe nhạc nhưng C lại mang theo và bị tạm giữ. Chị đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho chị chiếc điện thoại này. Về chiếc xe máy mà bị cáo dùng làm phương tiện để đi sang xã K M là tài sản chung của gia đình. Khi bị cáo đi bán ma túy chị M3 không biết. Chị đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại cho chị chiếc xe trên.

Anh Giàng A G khai: Anh G là em ruột của Giàng A C. Đầu năm 2019, C có vay của anh G 40.000.000 đồng, nói để mua gỗ, mua máy xẻ và vật liệu để làm nhà nhưng tới nay anh C Cha làm nhà và không biết C đã sử dụng số tiền đã vay trên vào việc gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an tỉnh Yên Bái, của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái, của Điều tra viên, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Giàng A C đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 20 giờ 30 phút ngày 05/12/2019 (bút lục số 05 và 06), phù hợp với bản Kết luận giám định về ma túy số: 234/GĐMT ngày 11/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái (bút lục số 15, 16). Bị cáo C là những người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì động cơ vụ lợi mà vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước, lượng ma túy mua bán trái phép là 53,1 gam hêrôin nên việc Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Bị cáo C là người dân tộc thiểu số, lại Cha biết chữ nên nhận thức về pháp luật có phần hạn chế; bị cáo Cha có tiền án, tiền sự; phạm tội với thủ đoạn giản đơn; nguyên nhân phạm tội xuất phát từ hoàn cảnh nghèo khó; động cơ phạm tội là do háms lợi. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào và được hưởng tình tiết giảm nhẹ “thành khẩn khai báo” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần được xem xét khi quyết định hình phạt.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Cha thu lời, lại thuộc diện hộ nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[5] Về việc xử lý vật chứng: Cần tịch thu, sung quỹ Nhà nước chiếc điện thoại di động nhãn hiệu GIONNEE cùng 01 con dao và 01 vỏ dao đã được bị cáo sử dụng khi thực hiện tội phạm; tịch thu, tiêu hủy số hêrôin còn lại sau khi giám định vì đó là vật bị cấm tàng trữ, lưu hành. Ngoài ra, cũng cần tịch thu, tiêu hủy 03

vỏ phong bì và các mảnh ni lon, giấy bạc sau khi mở niêm phong vật chứng do không còn giá trị sử dụng. Trả lại cho bị cáo 605.000 đồng vì đó là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội. Trả lại cho chị Sùng Thị M3 (vợ bị cáo) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG do không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo. Ngoài ra, cần trả cho chị Mào chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda - Wave RSX vì chiếc xe này là tài sản chung của bị cáo và chị M3, chị M3 không biết khi bị cáo phạm tội.

[6] Bị cáo C là cá nhân thuộc hộ nghèo nên được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm theo điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 1 Điều 14; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7] Bị cáo C và những người có quyền lợi liên quan được quyền kháng cáo theo khoản 1 Điều 331 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Bị cáo C khai khi mua bán ma túy, bị cáo chỉ biết một người tên là Giàng A D, nhà ở xã K M, huyện M, còn những người khác bị cáo không biết tên và địa chỉ. Tiến hành điều tra không có ai tên là D có địa chỉ như bị cáo đã khai nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh làm rõ cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1 – Tuyên bố bị cáo Giàng A C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

2 – Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Giàng A C 15 (mười lăm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/12/2019.

3 – Biện pháp tư pháp và việc xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a và điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước:

+ 01 (Một) điện thoại di động bàn phím trần, vỏ máy màu đỏ, đen; mặt trước và sau có chữ GIONEE, đã qua sử dụng;

+ 01 (Một) con dao nhọn bằng kim loại, chuôi gỗ, khâu dao bằng kim loại(kiểu dao của người Mông);

+ 01 (Một) bao đựng dao làm bằng gỗ, bên ngoài buộc dây vải màu đen, trên bao dao có cuốn băng dính màu đen và màu trắng.

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 (Một) phong bì niêm phong bằng giấy do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành. Mặt trước phong bì có ghi “Vật chứng thu giữ của Giàng A C mua bán trái phép chất ma túy tại bản T L, xã H B, huyện M, tỉnh Yên Bái ngày 05/12/2019. (Sau khi trích mẫu giám định)”. Mặt sau bì niêm phong, các mép được dán kín, trên mép dán có họ tên, chữ ký của Nguyễn Đức P, Sùng A Ch, Nguyễn Xuân T, Đoàn Xuân Tr, Nguyễn Quốc L và 04 hình dấu tròn màu đỏ của

Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái. (Bên trong có 52,85 gam Hêrôin).

+ 03 (ba) vỏ phong bì và mảnh nilon gói, giấy bạc sau khi đã mở niêm phong để lấy mẫu giám định.

- Trả cho bị cáo Giàng A C: 01 (Một) phong bì niêm phong bằng giấy do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành. Mặt trước phong bì có ghi “Tiền thu giữ khi bắt quả tang Giàng A C - SN 1991 tại bản T L, xã H B, huyện M, tỉnh Yên Bái ngày 05/12/2019 sau khi đã giám định”. Mặt sau bì niêm phong, các mép được dán kín, trên mép dán có họ tên, chữ ký của Sùng A Ch, Nguyễn Xuân Th, Hoàng Văn Đ và 03 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái. (Bên trong có 605.000 đồng).

- Trả cho chị Sùng Thị M3:

+ 01 (Một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Sam Sung màu vàng, đã qua sử dụng;

+ 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đen - đỏ, biển kiểm soát: 21 K1 -

4 – Về án phí: Căn cứ điểm đ, khoản 1 Điều 12; khoản 1 Điều 14; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Giàng A C được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5 – Về quyền kháng cáo: Căn cứ khoản 1 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Giàng A C, anh Giàng A G và chị Sùng Thị M3 được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Trung Hải